

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2022 của UBND thị xã)

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
1	PHÁT TRIỂN NỀN MÓNG CHO KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
1.1	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ			
1.1.1	Rà soát đề xuất xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật chuyên ngành, các cơ chế, chính sách cho phù hợp với sự phát triển kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy giao dịch điện tử trong mọi mặt kinh tế - xã hội thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022 - 2030
1.1.2	Rà soát xây dựng các chính sách để bảo đảm tỷ lệ hoạt động trực tuyến chiếm tối thiểu 50% tổng số hoạt động trong mỗi cơ quan, tổ chức, ngành, lĩnh vực.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022 - 2025
1.1.3	Rà soát xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số; ưu tiên thực hiện trước đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng dịch vụ số trong từng ngành, lĩnh vực	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022 - 2025
1.2	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG			
1.2.1	Tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, chiến lược chuyển đổi số, lộ trình số hóa và thông minh hóa các lĩnh vực hạ tầng thiết yếu phục vụ kinh tế số và xã hội số theo hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, sở, ban, ngành tỉnh			

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	gồm:			
a)	Lĩnh vực hạ tầng số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
b)	Lĩnh vực hạ tầng bưu chính	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
c)	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
d)	Lĩnh vực hạ tầng cung cấp điện	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
e)	Lĩnh vực hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
f)	Lĩnh vực hạ tầng đô thị	Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
g)	Lĩnh vực hạ tầng thương mại, công nghiệp và năng lượng	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
h)	Lĩnh vực hạ tầng giáo dục và đào tạo	Phòng Giáo dục	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
		và Đào tạo	xã, UBND các xã, phường	
i)	Lĩnh vực hạ tầng khoa học và công nghệ	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
j)	Lĩnh vực hạ tầng y tế	Phòng Y tế	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
k)	Lĩnh vực hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
1.2.2	Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân, đặc biệt là đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các ấp khóm, khu vực dân sinh trên; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng chất lượng ở các vùng trắng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Thúc đẩy khai thác, sử dụng nền tảng địa chỉ số, bản đồ số cho phát triển kinh tế số và xã hội số.	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
1.3	PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG SỐ			
1.3.1	Tổ chức triển khai kế hoạch thúc đẩy triển khai, sử dụng các nền tảng số quốc gia thuộc Chương trình thúc đẩy,	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia của Sở Thông tin và Truyền thông trên địa bàn thị xã	phòng HĐND và UBND thị xã		
1.3.2	Tổ chức kết nối, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nền tảng số quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành có liên quan.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022- 2030
1.3.3	Cử cán bộ, công chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số của ngành, lĩnh vực, cơ quan, địa phương, đặc biệt là các ngành, lĩnh vực trọng điểm gồm: nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, lao động, công nghiệp và thương mại, xây dựng, văn hóa, thể thao và du lịch.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ	2022- 2030
1.3.4	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến các nền tảng số của cơ quan, đơn vị đã triển khai đến các đối tượng sử dụng biết khai thác và sử dụng.	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	2022- 2030
1.4	Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng			
1.4.1	Phối hợp tổ chức triển khai Chiến lược an toàn an ninh mạng quốc gia trên địa bàn thị xã sau khi được ban hành.	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
1.4.2	Đảm bảo yêu cầu An toàn thông tin mạng mặc định ngay từ khâu thiết kế, xây dựng khi phát triển các hạ tầng số,	Các ban, ngành thị xã, UBND các	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	nền tảng số.	xã, phường	và UBND thị xã	
1.4.3	Phổ biến rộng rãi các sản phẩm, dịch vụ An toàn thông tin mạng Việt Nam đáp ứng được yêu cầu và ưu tiên sử dụng	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	2022 - 2030
1.4.4	Phối hợp tổ chức triển khai phổ cập dịch vụ an toàn thông tin mạng cơ bản giúp người dân phòng, tránh và tự bảo vệ mình	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.4.5	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện mô hình bảo vệ 04 lớp cho các hệ thống thông tin của doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.4.6	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đánh giá và dán nhãn tín nhiệm cho các trang thông tin điện tử, phần mềm ứng dụng và các hệ thống thông tin khác của cơ quan, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin mạng	Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường; các doanh nghiệp trên địa bàn	2022 - 2030
1.4.7	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai phổ cập việc sử dụng chữ ký số cá nhân cho người dân qua giải pháp ký số từ xa.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2023
1.4.8	Phối hợp triển khai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân	Các ban, ngành	Văn phòng HĐND và	2022-2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	cư; hệ thống định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ việc xác nhận mức độ bảo đảm, xác thực của danh tính số của người dân, phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của thị xã.	thị xã, UBND các xã, phường	UBND thị xã; Công an thị xã	
1.4.9	Triển khai công tác phòng, chống tội phạm công nghệ cao trong các hoạt động kinh tế - xã hội.	Công an thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022-2030
1.5	PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC SỐ			
1.5.1	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nhân lực số theo Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thị xã Duyên Hải	Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường THPT trên địa bàn thị xã; Trung tâm GDNN - GDTX; UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
1.5.2	Tổ chức triển khai Chương trình dạy và học về kỹ năng số và STEM/STEAM trong giáo dục tiểu học và phổ thông. Chú trọng tập huấn, đào tạo giáo viên và trang bị đủ thiết bị, robotics, phần mềm. Khuyến khích các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đào tạo kỹ năng số, STEM/STEAM, robotic để triển khai.	Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường THPT trên địa bàn thị xã; Trung tâm GDNN - GDTX	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022-2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
1.5.3	Định kỳ hàng năm công bố báo cáo dự báo về nhu cầu thị trường nhân lực và tương lai nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông, an toàn thông tin mạng; cập nhật xu thế, giới thiệu một số ngành, nghề mới yêu cầu các kỹ năng mới.	Sở Lao động-Thương Binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, Ban ngành tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế; UBND các cấp	2022 - 2030
1.6	Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số			
1.6.1	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức khai thác Nền tảng học trực tuyến mở (MOOC) về kỹ năng số	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.6.2	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các hoạt động đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin và chuyên trách chuyên đổi số và công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, trong các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh.	Phòng Nội vụ	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.6.3	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông Triển khai các hoạt động đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho học sinh trong giáo dục phổ thông	Phòng Đào tạo và Giáo dục; các Trường PHPT đóng trên địa bàn thị xã; Trung tâm	Sở Thông tin và Truyền thông	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
		GDNN - GDTX		
1.6.4	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai áp dụng Nền tảng đánh giá sát hạch kỹ năng số để sát hạch, đánh giá, công bố kỹ năng số của học sinh, công chức, viên chức, và người lao động trong các doanh nghiệp và có phương án đào tạo nâng cao kỹ năng số phù hợp chuẩn kỹ năng số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.6.5	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển công dân số rộng khắp; khuyến khích mỗi người dân tuổi thành niên đều có danh tính số, tài khoản số, được trang bị phương tiện số; hỗ trợ triển khai đào tạo, tập huấn về kỹ năng số cho người dân. Khuyến khích người dân sử dụng các thiết bị IoT để quan trắc, giám sát phục vụ đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình	Sở Thông tin và Truyền thông	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.6.6	Triển khai các chương trình đẩy mạnh phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số	Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
1.6.7	Triển khai giải pháp khảo sát, thu thập ý kiến người dân bằng hình thức trực tuyến, tạo kênh độc lập thu thập, tổng hợp ý kiến phản ánh, đánh giá của người dân liên quan đến mọi vấn đề đời sống kinh tế, xã hội	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã.	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
1.7	Phát triển doanh nghiệp số			
1.7.1	<p>Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo Quyết định 695/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh ban hành Chương trình xác định xác định chỉ số mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.</p> <p>- Đến năm 2025: trên 90% doanh nghiệp tham gia đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); tối thiểu 30% doanh nghiệp áp dụng ít nhất 01 nền tảng số phục vụ hoạt động, sản xuất kinh doanh. Hình thành Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.</p> <p>- Đến năm 2030: tối thiểu 65% doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai áp dụng (ít nhất 01) nền tảng số trong hoạt động, sản xuất, kinh doanh.</p>	Phòng Tài chính kế hoạch	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
1.7.2	Định kỳ tổ chức khảo sát đánh giá mức độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp. Sử dụng Bộ chỉ số đánh giá mức độ	Phòng Tài chính kế hoạch	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	chuyên đổi số doanh nghiệp để làm thước đo chuyên đổi số của doanh nghiệp và đánh giá hiệu quả các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyên đổi số.			
1.7.3	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hằng năm triển khai các chương trình: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát và logistic chuyên đổi số; Chương trình hỗ trợ các cơ sở, cửa hàng bán lẻ chuyên đổi số; Chương trình hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể chuyên đổi số, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử... trên địa bàn tỉnh	Phòng Tài chính kế hoạch	Phòng Kinh tế; UBND các xã, phường.	2022 - 2030
1.7.4	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Hỗ trợ, thúc đẩy sử dụng nền tảng quản trị tổng thể, nền tảng kế toán dịch vụ, nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng, nền tảng thương mại số nông nghiệp, nền tảng trí tuệ nhân tạo, nền tảng trợ lý ảo, nền tảng thiết bị IoT của Việt Nam...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
1.8	Phát triển thanh toán số			
1.8.1	Rà soát, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 03/03/2022 của UBND tỉnh)	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thị xã	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
1.8.2	Đẩy mạnh triển khai Chương trình thúc đẩy dịch vụ Mobile-Money trên địa bàn thị xã, ưu tiên ở vùng có tỷ lệ phổ cập dịch vụ ngân hàng còn ở mức thấp.	Doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
1.8.3	<p>Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học, cơ sở giáo dục và đào tạo, các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thị xã theo Kế hoạch Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thị xã (đã trình dự thảo):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến hết năm 2023: Tối thiểu 50% trường học, cơ sở giáo dục và 50% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn có triển khai giải pháp cho phép thanh toán không dùng tiền mặt để thu học phí, viện phí, dịch vụ y tế, giáo dục; trong đó số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn đạt trên 50%; - Đến hết năm 2025: 100% trường học, cơ sở giáo dục và 100% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn có triển khai giải pháp cho phép thanh toán không dùng tiền mặt để thu học phí, viện phí, dịch vụ y tế, giáo dục có liên quan; trong đó số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và trong các bệnh viện, cơ sở y tế đạt trên 50%. 	<p>Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Y tế; các Trường THPT đóng trên địa bàn thị xã; Trung tâm GDNN - GDTX; UBND các xã, phường</p>	<p>Các ban, ngành thị xã</p>	<p>2022 - 2030</p>
1.8.4	<p>Triển khai hóa đơn điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thị xã (có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ)</p>	<p>Chi cục thuế khu vực Duyên Hải</p>	<p>Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường</p>	<p>2022-2025</p>

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
2	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ NGÀNH, LĨNH VỰC			
2.1	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN Phát triển kinh tế số và xã hội số theo hướng nông nghiệp số gắn liền với nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nông thôn hiện đại, nông dân chuyên nghiệp, văn minh. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:			
2.1.1	Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn 5 năm, hằng năm	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022-2030
2.1.2	Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn thị xã	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022-2030
2.1.3	Tổ chức triển khai nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cho phép kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của nông sản trên địa bàn tỉnh.	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.1.4	Tổ chức triển khai, khai thác các nền tảng số theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: nền tảng dữ liệu số nông nghiệp; nền tảng số kết nối người nông dân với chuyên gia nông nghiệp; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ phân tích, phát hiện sớm bệnh dịch cho cây trồng, vật nuôi...	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.1.5	Tổ chức triển khai mô hình xã chuyển đổi số, trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là gắn kết phát triển thương mại điện tử với chương trình mỗi xã một sản phẩm	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
2.1.6	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân chuyển đổi số và tham gia vào phát triển kinh tế số, xã hội số.	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.1.7	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho người nông dân, ưu tiên nhóm kỹ năng về sử dụng, khai thác các sản phẩm dịch vụ điện tử, thanh toán điện tử, nhận biết, phòng ngừa lừa đảo trên mạng.	Phòng Nội vụ	Phòng Kinh tế; Hội nông dân thị xã, các xã, phường; UBND các xã, phường	2022-2030
2.2	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ TRONG Y TẾ			
2.2.1	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực y tế 5 năm, hằng năm	Phòng Y tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.2.2	Tham mưu thực hiện các quy định, chính sách để cơ sở khám, chữa bệnh có bộ phận chức năng và cung cấp dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; đơn thuốc điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Y tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.2.3	Tổ chức triển khai, khai thác các nền tảng số theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ y tế: Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; Nền tảng quản lý xét nghiệm thống nhất trên toàn quốc; Nền tảng quản lý tiêm chủng thống nhất trên toàn quốc; Nền tảng quản lý trạm y tế xã của tất cả các xã trên toàn quốc; Nền tảng hồ sơ sức khỏe cá nhân; Nền tảng hỗ trợ tư vấn sức khỏe trực tuyến; Nền tảng số kết nối	Phòng Y tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	các chuyên gia trong lĩnh vực y tế; Nền tảng an toàn thực phẩm và nền tảng quản lý môi trường y tế; Hồ sơ bệnh án điện tử....			
2.3	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ TRONG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			
	Phát triển kinh tế số và xã hội số theo hướng cơ sở giáo dục và đào tạo tiên phong triển khai áp dụng công nghệ số, tạo môi trường hình thành thể hệ công dân số và doanh nhân số cho tương lai. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:			
2.3.1	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo 5 năm, hằng năm.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ban, ngành thị xã; Trung tâm GDNN - GDTX; UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.3.2	Tham mưu triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo số trên địa bàn thị xã.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.3.3	Tổ chức triển khai, khai thác Nền tảng số dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ trực tuyến toàn trình cho công tác giảng dạy - học tập - thi cử cho học sinh, sinh viên, giáo viên.	Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm GDNN - GDTX, các Trường THPT đóng trên địa bàn thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.3.4	Tìm kiếm và thúc đẩy ứng dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ giáo dục (Edtech) vào giảng dạy.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông; Các ban, ngành	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
			thị xã; UBND các xã, phường	
2.4	<p>PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM VÀ AN SINH XÃ HỘI</p> <p>Phát triển kinh tế số và xã hội số theo hướng đẩy nhanh tiến trình thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội; tạo lập và duy trì cơ sở dữ liệu đầy đủ, cập nhật kịp thời về người lao động và đối tượng chính sách trên phạm vi cả nước. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:</p>			
2.4.1	Tổ chức triển khai kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội 5 năm, hằng năm.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.4.2	Tổ chức triển khai, khai thác các nền tảng số theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội; nền tảng hợp đồng lao động điện tử thúc đẩy người lao động và tổ chức sử dụng lao động thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử; sổ lao động điện tử cho người lao động.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.5	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ THƯƠNG MẠI, CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG			
	Thương mại: Phát triển kinh tế số và xã hội số trong thương mại theo hướng tinh gọn và tăng hiệu quả của chuỗi cung ứng, góp phần hiện đại hóa chu trình kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển			

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	thị trường trong nước và xuất khẩu. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:			
2.5.1	Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.5.2	Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của các nền tảng thương mại điện tử; chống hàng gian, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong các giao dịch thương mại điện tử trực tuyến	Phòng Kinh tế, UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.5.3	Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	Phòng Kinh tế, UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.5.4	Phối hợp Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ người dân đưa sản phẩm dịch vụ của mình lên các sàn thương mại điện tử để góp phần đưa mỗi một người dân thành một doanh nhân. Đào tạo kỹ năng số cho đồng bào dân tộc thiểu số, trao cơ hội tiếp cận với thương mại điện tử nhằm xóa đói giảm nghèo, thu hẹp chênh lệch về thu nhập; coi thương mại điện tử là biện pháp chủ yếu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai	Phòng kinh tế phối hợp Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thương mại vùng sâu, vùng xa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.			
2.5.5	Phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua kết nối các nhà sản xuất lớn, các nhà phân phối vừa và nhỏ, các nhà bán buôn và các kênh thương mại bán lẻ, các công ty thương mại điện tử cùng cấu thành nên chuỗi cung ứng	Phòng Kinh tế phối hợp Sở Công Thương, UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.5.6	Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực, mở rộng tiêu thụ cho hàng hóa và thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh	Phòng Kinh tế phối hợp Sở Công Thương, UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
	Công nghiệp và Năng lượng: Phát triển kinh tế số và xã hội số trong công nghiệp và năng lượng theo định hướng thiết lập môi trường phù hợp cho đổi mới sáng tạo, tăng cường sự chỉ đạo chiến lược và khai thác linh hoạt nguồn lực tài chính cho hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:			
2.5.7	Tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2024
2.5.8	Tham mưu triển khai cơ chế điều phối hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
2.5.9	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kết nối với các chuyên gia	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	công nghệ và các nhà cung cấp giải pháp chuyên nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số			
2.5.10	Phối hợp khảo sát đánh giá mức độ sẵn sàng của các doanh nghiệp công nghiệp về chuyển đổi số sang mô hình nhà máy thông minh theo hướng dẫn của Bộ Công Thương	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
2.5.11	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực năng lượng.	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.5.12	Tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển lưới điện thông minh tại Việt Nam	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
2.6	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ VĂN HÓA THỂ THAO DU LỊCH <i>Phát triển kinh tế số và xã hội số theo hướng cung cấp đầy đủ thông tin và trải nghiệm trực tuyến cho khách du lịch trước khi thực hiện chuyến đi và trong khi thực hiện chuyến đi theo thời gian thực. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:</i>			
2.6.1	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch 5 năm, hằng năm	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.6.2	Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ du lịch; phát triển các nền tảng số kết nối cung và cầu về du lịch.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2030
2.6.3	Triển khai Nền tảng dữ liệu số du lịch phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ và đưa ra các gói ưu đãi cho khách du lịch. Điều tra, đánh giá, phân loại và số hóa tài nguyên du	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	lich, cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu số về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, thị trường du lịch Việt Nam.			
2.6.4	Triển khai nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch, phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp du lịch, kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong nước với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến và các sàn giao dịch du lịch trực tuyến lớn, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối, đổi mới sáng tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch, tạo ra các gói du lịch hấp dẫn cho từng phân khúc khách du lịch. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ kết hợp giữa kênh thực và kênh số; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch; ứng dụng công nghệ hiện đại vào phát triển các phần mềm, tiện ích thông minh hỗ trợ công tác quản lý và phục vụ khách du lịch.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
2.6.5	Tổ chức triển khai nền tảng mô hình hóa đa chiều phục vụ phát triển bảo tàng số hóa trưng bày, du lịch số. Xây dựng mạng lưới hệ thống bảo tàng số, kết nối, chia sẻ tài nguyên tri thức từ hệ thống tư liệu tại các bảo tàng trên cả nước	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành thị xã	2022 - 2025
2.7	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
2.7.1	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế	Phòng Tài	Các ban, ngành thị xã,	2022 -2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	số và xã hội số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.	nguyên và Môi trường	UBND các xã, phường	
2.7.2	Triển khai hạ tầng số, nền tảng dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường, ưu tiên xây dựng nền tảng dữ liệu đất đai, bản đồ số bảo đảm cung cấp, chia sẻ dữ liệu, thông tin, hình thành các dịch vụ, mô hình kinh doanh mới, khai thác hiệu quả hệ sinh thái số về tài nguyên và môi trường, đóng góp các nền tảng số cho phát triển kinh tế số, xã hội số.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.7.3	Tham mưu triển khai Chiến lược tổng thể tài nguyên số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đến năm 2030 và định hướng đến năm 2035	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
2.8	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ XÂY DỰNG			
2.8.1	Đào tạo tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức ngành xây dựng đáp ứng nhu cầu.	Phòng Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.8.2	Phối hợp với Sở Xây dựng, xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng	Phòng Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.8.3	Xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng		Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.8.4	Thí điểm xây dựng đô thị thông minh trong việc lựa chọn tiêu chí, tiêu chuẩn áp dụng, xây dựng CSDL số các công	Phòng Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	trình hạ tầng kỹ thuật số nhằm kết nối với trung tâm điều hành đô thị thông minh			
2.8.5	Phối hợp với các cơ quan quản lý xây dựng địa phương để chuyển đổi số một số lĩnh vực	Phòng Quản lý đô thị	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2025
2.9	<p>PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ TRONG CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC, ĐỊA PHƯƠNG</p> <p><i>Đối với các ngành tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính, giao thông vận tải, logistics, xây dựng và bất động sản, các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ và các ngành, lĩnh vực khác: tập trung phát triển kinh tế số và xã hội số trong từng ngành, lĩnh vực theo hướng thiết lập môi trường phù hợp cho đổi mới sáng tạo, tăng cường sự chỉ đạo chiến lược và khai thác linh hoạt nguồn lực tài chính cho hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số, hình thành hệ sinh thái kinh tế số, xã hội số ngành, lĩnh vực. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:</i></p>			
2.9.1	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong ngành, lĩnh vực, địa phương, chuyển dịch từ sản xuất truyền thống sang kinh tế số ngành, chuyển đổi số mạnh mẽ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành, lĩnh vực; xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ ngành, lĩnh vực; phát triển các nền tảng số ngành phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp và người dân.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Sở Thông tin và Truyền thông	2022 - 2025
2.9.2	Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số ngành, lĩnh vực trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đóng vai trò nòng cốt và người dân tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ sản xuất, kinh doanh trong ngành, lĩnh vực; kịp thời cung cấp thông	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Sở Thông tin và Truyền thông	2022 - 2025

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	tin, tư vấn, dự báo tình hình cho doanh nghiệp và người dân.			
2.9.3	Tổ chức triển khai nền tảng số chuyên ngành, nền tảng quản trị và kinh doanh theo từng lĩnh vực phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành; kết nối, liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp và chính phủ, giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước; tạo môi trường hình thành các dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, tạo điều kiện khai thác hiệu quả hệ sinh thái kinh doanh trên không gian mạng.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Sở Thông tin và Truyền thông	2022 - 2025
2.9.4	Tổ chức triển khai đào tạo kỹ năng số chuyên ngành cho lực lượng lao động trong ngành, lĩnh vực, địa bàn	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Sở Thông tin và Truyền thông	2022 - 2030
3	CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
3.1	TỔ CHỨC, BỘ MÁY, MẠNG LƯỚI			
3.1.1	Phát huy vai trò của từng thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số thị xã Duyên Hải trong chỉ đạo quán triệt, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xã hội số tại cơ quan, đơn vị, địa phương, ngành, lĩnh vực phụ trách.	Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 – 2030
3.1.2	Tổ chức các Tổ công nghệ số cộng đồng đến từng, ấp khóm, hình thành mạng lưới hỗ trợ phổ biến hướng dẫn,	UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã phối hợp	2022

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	trợ giúp người dân sử dụng công nghệ số và các nền tảng số; cơ cấu Tổ viên là cán bộ kiêm nhiệm và các thành viên tại chỗ và Tổ chức đào tạo về kỹ năng số đảm bảo Tổ viên thực hiện nhiệm vụ.		Sở Thông tin và Truyền thông	
3.2	HỢP TÁC TRONG NƯỚC VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ			
3.2.1	Đẩy mạnh hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nền tảng số trong việc nghiên cứu, phát triển các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ năng số cho người dân	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	2022 – 2030
3.2.2	Học tập kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố triển khai hiệu quả các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	2022 – 2030
3.3	HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ			
3.3.1	Tham mưu hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài trong việc thu hút nguồn lực, tri thức, chuyển giao công nghệ số vào tỉnh.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022 - 2030
3.3.2	Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến về kinh tế số, xã hội số.	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	2022 - 2030
3.3.3	Thực thi nghiêm túc, hiệu quả các cam kết quốc tế, trong	Các ban, ngành	Phòng Văn hóa và	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	đó có các cam kết liên quan đến kinh tế số, thương mại số và đặc biệt là trong xây dựng Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam là thành viên	thị xã, UBND các xã, phường	Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	
3.4	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
3.4.1	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông Tổ chức hội nghị, hội thảo, các sự kiện, triển lãm về phát triển kinh tế số, xã hội số; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện, triển lãm về phát triển kinh tế - xã hội ở trong nước và nước ngoài	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ	2022 - 2030
3.4.2	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng rãi về các nền tảng số, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông từ tỉnh đến cơ sở. Phát triển các kênh tư vấn, hỏi đáp, trợ lý ảo về kinh tế số, xã hội số, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ số.	Phòng Nội vụ	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.4.3	Sản xuất các tin, bài, phóng sự, câu chuyện, phim tài liệu về kinh tế số, xã hội số trên phát thanh, truyền hình; tìm kiếm, phổ biến kinh nghiệm, câu chuyện thành công về phát triển kinh tế số và xã hội số; mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về kinh tế số và xã hội số trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin thành phần	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
3.5	ĐO LƯỜNG, GIÁM SÁT TRIỂN KHAI			
3.5.1	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường các chỉ tiêu kinh tế số, và các mục tiêu cơ bản về kinh tế số và xã hội số	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.5.2	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm thực hiện điều tra, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường về xã hội số	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.6	BẢO ĐẢM KINH PHÍ CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ			
3.6.1	Huy động tối đa các nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.6.2	Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ phát triển nền móng kinh tế số và xã hội số, phát triển kinh tế số và xã hội số ngành và lĩnh vực và các nhiệm vụ, giải pháp do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND các xã, phường	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.7	GIẢM THIỂU CÁC TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA CÔNG NGHỆ SỐ			
3.7.1	Đánh giá tác động của phát triển kinh tế số, xã hội số đối với các ngành, nghề và triển vọng việc làm để đưa ra	Phòng Lao động Thương binh và	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	phương án chuyển đổi phù hợp với chiến lược phát triển của quốc gia và địa phương. Ưu tiên thực hiện chuyển đổi cho các đối tượng chịu nhiều tác động, có khả năng bị thay thế bởi máy móc nhất. Triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu bất bình đẳng, thu hẹp khoảng cách và giảm tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế số, xã hội số	xã hội		
3.7.2	Đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; tổ chức giải đáp các thắc mắc chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số	Phòng Lao động Thương binh và xã hội, Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.7.3	Nghiên cứu đề xuất hình thành các điểm thu gom sản phẩm công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông hư hỏng, hết hạn sử dụng, rác thải công nghệ, rác thải điện tử; đẩy mạnh áp dụng công nghệ xử lý phù hợp hướng tới một môi trường xanh và bảo vệ sức khỏe của người dân.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	2022 - 2030
3.7.4	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông phát triển các ứng dụng, nền tảng số đơn giản, dễ sử dụng để hỗ trợ người dân tự kiểm soát được hoạt động và mức độ sử dụng công nghệ số và bảo vệ mình trong hoạt động trên không gian mạng	Các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông.	2022 - 2030

